

Hải Phòng, ngày 23 tháng 8 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt Hải Phòng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng đơn giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm vật tư y tế và hóa chất năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Bệnh viện Mắt Hải Phòng

Số 383 Lán Bè, Phường Lam Sơn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông: Phạm Trung Anh

Chức vụ: Nhân viên khoa Dược

Số ĐT: 0904502719

Địa chỉ email: khoaduocbvmhp@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Mắt Hải Phòng

Số 383 Lán Bè, Phường Lam Sơn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đồng thời nhận qua mail: khoaduocbvmhp@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 23/8/2024 đến trước 17h00 ngày 05/9/2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 05/9/2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

PHẦN 1: VẬT TƯ Y TẾ

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	Kéo giác mạc	- Hàm cỡ nhỏ, đầu cùn - Luỡi 7.50-8mm mm, dài 100-105 mm - Tay cầm phẳng - Chất liệu thép không gỉ	Cái	5
2	Panh giác mạc	- Đầu kẹp có lỗ - Dài 92-95 mm, tay cầm phẳng	Cái	2

		- Chất liệu thép không gỉ		
3	Kìm kẹp kim	- Hàm cong dài 10-12.00mm - Tay cầm tròn không khoá, dài 100mm-102mm - Chất liệu titan	Cái	1
4	Panh rút chỉ	- Hàm thẳng dài 6-8mm - Tay cầm phẳng, dài 105-110mm - Chất liệu thép không gỉ	Cái	2
5	Panh cầm máu	- Hàm cong, kích thước 5"-6"inch - Chất liệu thép không gỉ	Cái	4
6	Cán dao tròn	- Tay cầm tròn dài 100mm- 120mm có khoá xoay phần đuôi - Chất liệu thép không gỉ	Cái	2
7	Móc lác	- Chiều dài móc 1.5-2mm, cán phẳng dài 8-9,5mm - Chất liệu thép không gỉ	Cái	4
8	Panh cơ trực	- Panh kẹp cơ đầu có mẫu 1x2, dài 0,1-0,5mm - Chất liệu thép không gỉ	Cái	2
9	Kéo thẳng đầu nhọn	- Kéo thẳng đầu nhọn, lưỡi sắc - Dài 10cm (± 2 cm), chất liệu thép không gỉ	Cái	2
10	Kẹp chấp nhỏ	- Kẹp chấp đường kính 7 - 8mm, - Hình tròn, tám dưới tròn đặc, tám trên tròn rỗng - Khoá cơ cấu vít ngón tay cái, Tay cầm phẳng, chất liệu thép không gỉ	Cái	1
11	Bục lên xuống(39x42x33)	- Bục lên xuống làm bằng Inox - Kích thước(39x42x33)cm (± 2 cm) - Có 2 bục lên xuống, có dập gân chống trơn, có núm cao su ở chân	Cái	1
12	Giá truyền dịch Inox 3 chân	- Được làm bằng Inox, - Có thể điều chỉnh độ cao từ 1200-1900mm, - Có khoá hãm để cố định, chân Inox hộp có bánh xe để di chuyển	Cái	1
13	Huyết áp kế người lớn	- Vòng bít làm bằng chất liệu vải, - Hệ thống dây dẫn khí và quả bóp bằng cao su. - Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điểm 0); Dài đo từ 20-300mmHg;	Cái	1
14	Huyết áp kế trẻ em	- Vòng bít làm bằng chất liệu vải kích thước 6,5 x 25cm (± 2 cm), hệ thống dây dẫn khí và quả bóp bằng cao su c. - Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điểm 0); Dài đo từ 20-300mmHg;	Cái	1
15	Hộp Inox chữ nhật	- Hộp được làm bằng Inox kích thước tương đương (220 x 110 x 50 mm) (± 2 cm)	Cái	1

16	Tai nghe 1 dây Nhật Bản	- Bộ phận mặt nghe làm bằng nhôm, được thiết kế hình tròn : gồm chuông và màng nghe, được thiết kế hai mặt - Ống nghe hai tai, đầu ống nghe có bọc nút nhựa - Dây chữ Y làm bằng nhựa	Cái	1
17	Hình ảnh tập của máy Synoptophore MI - 3072	- Hình ảnh tương thích với máy tập nhược thị Synoptophore MI – 3072	Cái	10
18	Bóng đèn sinh hiển vi khám	- Bóng đèn Halogen 12V- 4,2A - Dành cho máy sinh hiển vi khám mắt Inami- Nhật Bản	Cái	2

PHẦN 2: HÓA CHẤT

1	ALANINE AMINOTRANSFERASE (ALT/GPT)	Reagent A: L-Alanine 500 mmol/l B. Reagent B: NADH 0.18 mmol/l LDH ≥ 1.5 U/l 2-Oxoglutarate 15 mmol/l Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hộp: 200ml (4x40ml + 1x40ml) Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200	Hộp	10
2	Hóa chất xét nghiệm đông máu APTT	- Hóa chất xét nghiệm đông máu APTT - Thành phần hóa chất A: Cephalin và Acid ellagic - Thành phần hóa chất B: Canxi clorua - Bộ hóa chất A và B đủ để thực hiện 150 xét nghiệm APTT - Độ lặp lại (Intra-assay precision): $\leq 1.44\%$ - Tương thích với máy xét nghiệm đông máu COR 50	Hộp	10
3	ASPARTATE AMINOTRANSFERASE (AST/GOT)	L-Aspartate 200 mmol/l NADH 0.18 mmol/l MDH ≥ 400 U/l LDH ≥ 600 U/l 2-Oxoglutarate 12 mmol/l Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hộp: 200ml (4x40ml + 1x40ml) Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200	Hộp	10
4	CHOLESTEROL	CHE ≥ 100 U/l CHOD ≥ 100 U/l POD ≥ 1000 U/l 4-AP 0.2 mmol/l Good 50 mmol/l Phenol 15 mmol/l Sodium cholate 0.2 mmol/l - Độ tái lặp	Hộp	10

		(Reproducibility): $\leq 3.49\%$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hộp: 400ml (4x100ml) Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200		
5	CREATININE	A. Reagent A: 12.7 mmol/l picric acid 8.4 mmol/l sodium lauryl sulphate solution. B. Reagent B: 53 mmol/l borate 970 mmol/l sodium hydroxide solution. Độ nhạy: ≤ 4.5 mg/l Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hộp: 250ml (2x100ml + 2x25ml) Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200	Hộp	10
6	Hóa chất xét nghiệm định lượng Fibrinogen trong máu	- Hóa chất xét nghiệm định lượng Fibrinogen trong huyết tương - Hóa chất đông khô, tái hòa tan khi sử dụng - Bao gồm hóa chất chuẩn Calibrator - Thành phần hóa chất A: Thrombin 100 NIH Unit/ml - Thành phần hóa chất B: Imidazole 0.05M, pH 7.3 - Bộ hóa chất A và B đủ để thực hiện 100 xét nghiệm Fibrinogen - Độ tái lập (Reproducibility): $\leq 3,2\%$ - Độ tuyến tính: 100 - 600 mg/dl Tương thích với máy xét nghiệm đông máu COR 50	Hộp	10
7	Gamma-Glutamyl Transferase	Tris buffer 100 mmol/l; pH 8.5 L- γ -Glutamyl-3-carboxy-4-nitroanilide > 2.9 mmol/l glycylglycine 100 mmol/l Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hộp: 100ml (4x20ml + 1x20ml) Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200	Hộp	10
8	Hóa chất xét nghiệm Glucose	GOD (microbial) ≥ 10 kU/l POD (horse-radish) ≥ 1 kU/l 4-AP 0.5 mmol Phosphate . 100 mmol, pH 7.0 Hydroxybenzoate 12 mmol Độ lặp lại (Intra-assay precision): $\leq 1.39\%$ Độ tái lập (Inter-assay precision): $\leq 1.92\%$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Hộp: 360ml (6x60ml)	Hộp	20
9	SOLUPLASTIN	- Hóa chất xét nghiệm đông máu PT - Thành phần Thromboplastin chiết xuất từ não thỏ đông khô với nồng độ cuối cùng là 10 mM canxi clorua, bộ hóa chất đủ để thực hiện 200 xét nghiệm PT	Hộp	10

		- Hóa chất đông khô, tái hòa tan khi sử dụng - Độ lặp lại (Intra-assay precision): $\leq 1.4\%$ - Tổng độ lặp lại (Total precision) $\leq 3,2\%$ Tương thích với máy xét nghiệm đông máu COR 50		
10	TRIGLYCERIDES	"GK ≥ 500 U/l GPO ≥ 1500 U/l POD ≥ 900 U/l ATP 2 mol/l 4-AP 0.4 mmol/l Độ tái lập (Reproducibility): $\leq 0.5\%$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hộp 400 mL (4 x 100 mL)" Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200	Hộp	10
11	UREA/BUN-UV	A. Reagent A: Good buffer 250 mmol/l 2-Oxoglutarate 7.5 mmol/l Urease (Jack bean) $\geq 5,000$ U/l GLDH (microbial) ≥ 800 U/l B. Reagent B: NADH 0.28 mmol/l Độ tái lập (Inter-assay precision): $CV \leq 2.36\%$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hộp: 500 ml (4x100ml + 4x25ml) Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200	Hộp	10
12	Chất chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy (BIOCHEMISTRY CALIBRATOR (HUMAN))	Huyết thanh đông khô Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Hộp: 6ml (2x3ml) Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200	Hộp	5
13	BIOCHEMISTRY CONTROL SERUM (Human) I và II	Mức kiểm soát 1: lọ ≥ 5 ml đồng nhất và huyết thanh đông khô với nồng độ bình thường hoặc bình thường/bệnh lý ngưỡng của chất chuyển hóa và enzym. Mức kiểm soát 2: lọ ≥ 5 ml đồng nhất và huyết thanh đông khô với nồng độ bệnh lý hoặc ngưỡng bình thường/bệnh lý của các chất chuyển hóa và enzym. Bộ (1x5ml Nivel 1 + 1x5ml Nivel 2) Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200	Bộ	5
14	Hóa chất control N xét nghiệm đông máu (COAGULATION CONTROL N)	- Hóa chất kiểm chuẩn cho xét nghiệm đông máu thường quy ở dải bình thường - Hộp: 2x1ml - Tương thích với máy xét nghiệm đông máu COR 50	Hộp	



15	Hóa chất control P xét nghiệm đông máu (COAGULATION CONTROL P)	- Hóa chất kiểm chuẩn cho xét nghiệm đông máu thường quy ở dải giá trị bệnh lý - Hộp: 2x1ml - Tương thích với máy xét nghiệm đông máu COR 50	Hộp	5
16	Dung dịch rửa (CONCENTRATED WASHING SOLUTION)	Dung dịch rửa tương thích máy xét nghiệm sinh hóa BioSystems BA200	Hộp	5
17	COR CLEANSER	- Dung dịch rửa sử dụng tương thích với máy xét nghiệm đông máu COR 50 - Thành phần HClO 1% - Hộp: 6x30ml	Hộp	5
18	Test HbsAg	Có sẵn ống lấy mẫu máu trong bộ xét nghiệm (không cần dung dịch đệm) Giới hạn phát hiện với chủng Adw2, Adr, Ayw2, Adw4 <0.9ng/ml. Kết quả ổn định 20-30 phút. Thành phần: Kháng thể đơn dòng kháng HBs, Kháng thể đơn dòng kháng IgY gà	Test	200
19	Test HIV	Thành phần: Vạch thử T1, Vạch thử T2, Vạch chứng: kháng thể đơn dòng kháng IgY gà;	Test	200
20	Chất ly giải dùng cho máy phân tích huyết học	Dùng để ly giải các tế bào hồng cầu và xử lý các tế bào bạch cầu trong phép đo tế bào máu, khuếch đại sự khác biệt giữa các quần thể WBC, tiến hành phân tích WBC kênh DIFF bằng cách kết hợp tán xạ laser đo tế bào dòng chảy. Thành phần: Surfactant < 40 g/L; Dye 0.01-0.1 g/L. Quy cách đóng gói: Chai 1 lít Tương thích máy xét nghiệm huyết học Mindray BC-5380	Chai	02
21	Chất pha loãng dùng cho máy phân tích huyết học	Cung cấp môi trường dung dịch ổn định cho các tế bào máu, pha loãng mẫu, tạo ra vỏ bọc và cung cấp độ dẫn trong quá trình phân tích tế bào máu. Thành phần: Sodium Chloride 3.0-5.5 g/L; Sodium Sulfate Anhydrous 7.5-11.5 g/L; Buffering Agents 1.0-3.0 g/L; Anti-fungal and Anti-bacterial Agents 0.8-2.5 g/L. Quy cách đóng gói: Thùng 20 lít Tương thích máy xét nghiệm huyết học Mindray BC-5380	Thùng	02
22	Cóng đựng mẫu dùng cho máy xét nghiệm đông máu (Cuvette đông máu)	Tương thích với máy xét nghiệm đông máu COR 50	Cái	2000

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt:

– Bệnh viện Mắt Hải Phòng: Số 383 Lán Bè, Phường Lam Sơn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Tháng 10/2024
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày bên mua nhận đủ số lượng và bên bán cung cấp đủ các chứng từ theo qui định.
5. Các thông tin khác (nếu có). *h*

GIÁM ĐỐC



BSCKII. Nguyễn Đức Quân

